TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/HS-ST
Ngày 05-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Xuân Tìm và ông Bùi Đức Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Quốc C - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Vui và ông Nguyễn Duy Đạt - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1980; nơi sinh, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nơi sinh sống: Thôn 10, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Trần Thị Q; có vợ là Nguyễn Thị N và hai con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Thành từ ngày 06/01/2020, chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 09/01/2020 đến nay; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Phan Văn D, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện K, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Ngõ 50 đường B, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/01/2020, Nguyễn Ngọc C đi xe taxi đến đoạn đường Quốc lộ 5A, khu phố G, thị trấn P, huyện K thì xuống xe. C đi bộ qua ga P đến đường N, thị trấn P thì gặp một thanh niên, là người quen biết với C trong thời gian bị đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy tại thành phố Hải Phòng, C không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. C hỏi người thanh niên này, có ma túy đá không, cho C xin để sử dụng. Người thanh niên này đưa cho C 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 túi nilon đựng ma túy đá. C cầm và giấu vào trong túi quần đang mặc, còn người thanh niên đi đâu, C không biết. Hồi 12 giờ 20 phút cùng ngày, C đang đi bộ trên đường N, thị trấn P, huyện K thì bị tổ công tác thuộc Công an huyện K phối hợp với Công an thị trấn P kiểm tra, C tự nguyện lấy ở trong túi quần bên phải đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 túi nilon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng giao nộp cho lực lượng công an.

Tại Kết luận giám định số: 84/KLGĐ-PC09 ngày 08/01/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Ngọc C, gửi đến giám định có khối lượng là 0,237 gam, là ma túy loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm 0,164 gam Methamphetamine, được niêm phong trong phong bì số: 84/KLGĐ-PC.

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc C khai nhận hành vi như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 17/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc C từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 06/01/2020. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 0,164 gam Methamphetamine được niêm phong trong phong bì, số: 84/KLGĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo phải chịu án phí 200.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Ngọc C khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Ngọc C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ 20 phút ngày 06/01/2020, tại đường N, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương, bị cáo Nguyễn Ngọc C có hành vi cất giấu trái phép trong túi quần bên phải của bị cáo 0,237 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân, thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, còn là nguyên nhân làm lan truyền tệ nạn ma tuý và phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi cố ý đã gây ra và phải chịu một hình phạt theo quy định của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần phải xử phạt nghiêm và áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về các biện pháp tư pháp: Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine và gửi đi giám định. Sau khi giám định, cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật sau giám định. Methamphetamine là chất ma túy bị Nhà nước cấm lưu hành, nên tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Nguyễn Ngọc C được một thanh niên cho để sử dụng, tài liệu điều tra không xác định lý lịch, nhân thân. Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh nên Tòa án không xét.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết luận phạm tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc C 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 06/01/2020.

3. Về các biện pháp tư pháp: Tịch thu cho tiêu hủy 0,164 gam Methamphetamine được niêm phong trong phong bì, số: 84/KLGĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

(Vật chứng được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, có đặc điểm theo như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 04/5/2020 giữa Công an huyện Kim Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc C phải nộp 200.000 đồng, tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ thi hành án hình sự, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Sơn